

MỘT MÌNH LÀM CẢ CUỘC PHÂN LY

(Tự Truyện)

Chương 3.

***/ Dalat, Chủ nhật 30/3/1975**

Từ đài BBC hay rằng Đà Nẵng đã thất thủ trong chỉ vài tiếng đồng hồ buổi sáng. Tôi tưởng như mình đang mơ ngủ! Thành phố lớn thứ hai sau Sài Gòn, phòng tuyến thép ở Miền Trung của quân lực VNCH, vậy mà lại dễ dàng thất thủ trong tay Cộng Sản! Lần thứ nhất tôi mang ý nghĩ ra đi thật sự, không phải trốn chạy trước một tình yêu, mà là trở về với một trách nhiệm trong cơn ly loạn.

Nhưng lạ Thượng Đế, tôi biết phải làm sao?

Những ngày hôm nay, trong căn phòng lặng lẽ ít có sự hiện diện của anh, tôi ngồi chép lại tất cả các bản nhạc anh soạn hòa âm và cùng trình tấu với nhau trong 5 tháng qua (như một hình thức giết thì giờ và cũng với tư tưởng giữ lại những gì gọi là kỷ niệm. *Ôi! Sao chưa mất nhau mà đã muốn góp gom kỷ niệm?*), lòng thấm nghe buồn man mác.

Dalat cho đến giờ phút này vẫn yên, không vang một tiếng súng của quân CS, nhưng Bảo Lộc đã mất và Di Linh thì đang bị bao vây.

***/ Dalat, thứ Hai 31/3/1975**

Lại nhận điện tín Mẹ bảo về gấp, nhưng làm sao được? Bưu điện đông nghẹt và tiền Mẹ gửi mãi vẫn còn tấm hơi mù mịt! Tôi cố bình thần giết thì giờ trong việc sao chép mọi bản nhạc, nhưng hơn lúc nào, tự biết lòng đang làm bão tố.

Có điều, không hiểu tại sao, những ngày quay cuồng hôm nay, tôi chưa hề một lần nói lên với anh –dù chỉ câu ngắn—cái nội tâm đang cực kỳ đau khổ. Mỗi lúc nhìn anh, tôi tưởng như giữa hai người là một khoảng không xa cách nghìn trùng.

Lúc này không biết sống chết ra sao? Đã 15 ngày rồi mà không có trong túi lấy đến 1.000 đồng VN; tôi vẫn mặc kệ. Người đàn bà bảo đưa con gái lớn đem qua cho tôi 2.000 nhưng tôi từ chối, không vì phủ nhận sự giúp đỡ tử tế mà bởi cũng chẳng biết làm gì với số tiền ấy.

Đêm đêm, dẫu có anh hay chỉ với hai đứa bé, tôi lặng yên quay mặt vào vách, âm thầm đọc những bài Kinh Kính Mừng cho đến khi thiếp ngủ đi.

***/ Dalat, thứ Ba ngày 1/4/1975**

Buổi chiều cậu Hà (Trung tá Quân trấn) đến –trong lúc anh đi vắng. Cậu bảo tôi, nếu muốn về Sài Gòn thì thu xếp theo cậu vào trại ngủ đêm nay, sáng mai lên đường sớm. Thái độ cậu như có điều giấu diếm...

Lòng thật phân vân trước cái tin bất ngờ ấy nên tôi xin cậu cho tôi chờ anh về, dẫu có quyết định bỏ đi thì cũng nói được một tiếng già từ với anh.

Lúc cậu vừa rời phòng, tôi biết ngay rằng mình lại bỏ mất một cơ hội tốt!

7 giờ tối, anh về. Tôi kể anh hay chuyện cậu Hà. Khuôn mặt anh trông xúc động thật sự. Anh nói, để tự tôi quyết định, và dù thế nào anh cũng mãi yêu tôi.

Sâu xé dần vật từng hồi trong nội tâm xao động để cuối cùng chẳng quyết định gì được.

Lạy Thượng Đế! Tôi biết làm gì khi tất cả đã không còn kịp nữa?

Anh an ủi tôi, cho rằng Dalat sẽ không sao, hoặc nếu có mất thì cũng mất trong yên ổn. Tôi tin như anh, nhưng lòng riêng vẫn nghe buồn rữ? Xong, tự nhủ, chẳng thể làm gì khác khi đường xá bị cắt và tiền trong tay lại không có.

Cũng đêm nay nghe đài BBC với anh, biết mất thêm Qui Nhơn và quân Giải Phóng đang tràn xuống Ninh Hòa mà vào Nha Trang. -Di Linh đã hoàn toàn lọt vào tay Cộng Sản, tiểu đoàn 204 của Thiếu tá Lê Xuân Phong bị đánh tan tành.

Từ 8 giờ tối, Dalat bắt đầu rối loạn, quân đội VNCH âm thầm di tản, bỏ ngõ thành phố.

-Kho đạn Cam Ly và Võ Bị bị làm cho nổ, tiếng động âm ì vang rền suốt đêm.

-Dân chúng từng đoàn người lũ lượt theo quân đội di tản, đổ ùn xuống ngã Đôn Dương. Tiếng bước chân, tiếng la, tiếng nói ồn ào khắp nơi trên đường phố.

Một đêm kinh hoàng bắt đầu. Tôi không tự cho phép mình hối tiếc nữa mà từ nay phải nhìn thẳng vào mọi sự bằng con mắt thực tế. Tâm trạng hốt hoảng bơ vơ, không còn ngã chọn lựa nào khác, nên, khi nghe anh bảo hãy đến cùng ngủ chung trong căn phòng 33 Phan Đình Phùng với gia đình vợ con anh, tôi miễn cưỡng làm theo. Lòng tự nhủ *“Đến nước này thì cứ thử mặc xem định mệnh đưa đẩy tới đâu?”*

Suốt một đêm ở lại cùng gia đình anh trong căn nhà 33 Phan Đình Phùng, tôi chẳng thể nào ngủ được, chỉ nằm câu nguyện Mẹ Maria đem cho các người thân và bạn hữu Sài Gòn của tôi, luôn cả gia đình anh tại đây, sự an lành cần thiết. Có một lúc gần sáng, chợp mắt được, lại mơ thấy Vân San, xa vời đến nỗi nghe mệnh mang bàng hoàng khi tỉnh giấc. Lòng thêm ngỡ ngàng khi nhận ra mình đang ở trong gia đình anh, lạ lùng lạ lẽ cái tâm trạng bơ vơ cùng cực.

***/ Dalat, thứ Tư ngày 2/4/1975**

Buổi sáng quay trở lại căn phòng 17 Phan Đình Phùng. Dấu sao đơn lẻ tại đây, tôi vẫn thấy êm đềm thân thiết; hoặc, nếu có chết thì chết trong phòng mình vẫn sẽ ấm hơn trong phòng người đàn bà. Và chẳng tôi cần phải ngủ một giấc để quên thực tại. Đường về thôi đã hết, không nên nghĩ đến nữa.

Hôm nay vẫn chưa thấy bóng một tên Cộng Sản nào mà Dalat đã trở thành cái xứ vô chính phủ, cực kỳ hỗn loạn. Một nhóm vài ba chục người lính Biệt Động Quân cùng với đám Nhân Dân Tự Vệ còn sót dùng súng cướp bóc khắp cả khu Hòa Bình, tiếng đạn nổ ì ầm liên tục. Thiên hạ bất kể tiếng súng, đi hôi của mọi nơi.

Anh cũng đi một vòng phố, về kể cho tôi nghe tình hình Dalat. Khi biết ra cái ý tôi muốn ở lại trong căn phòng 17 Phan Đình Phùng, dấu một mình, anh tỏ nét không bằng lòng. Nhưng biết chẳng làm thay đổi được quyết định tôi, anh giận dữ bỏ đi.

12:30 trưa. Trời u ám như muốn mưa, mây giăng thật thấp. Tiếng súng nổ nhiều nhưng chỉ là của các người lính cướp bóc; ngoài ra trên phố thị vẫn chưa thực sự xuất hiện đám quân Cộng Sản. Tôi tự lạ lòng rằng sao không nghe trong tim chút gì xao xuyến? Tâm trạng bình thản y hệt một kẻ biết mình không thể nào thoát nổi cái chết nên sẵn sàng đối diện với cái chết sẽ xảy ra.

Đêm, ở lại 17 Phan Đình Phùng một mình không cả có hai đứa con gái anh. Nằm đọc sách và cầu nguyện Thượng Đế cho sự bình yên của gia đình mãi đến sáng. Đôi mắt khô ran không một giọt lệ, nhưng cả tấm lòng là một khối nhớ thương vùng nắng ấm ở xa đến độ ngấn ngờ sâu!

□

Chương 4.

***/ Dalat, thứ Năm ngày 3/4/1974.**

Lúc 6 giờ sáng một mình trong căn phòng 17 Phan Đình Phùng, còi giới nghiêm đã hết mà tôi vẫn chưa ngủ được. Chợp mắt một chút thì lại mơ thấy mình bệnh nặng trên giường, Mẹ săn sóc bên cạnh. Nỗi ám áp của một tình thương vô cùng khiến tôi bật khóc và hứa rằng sẽ không bao giờ còn bỏ Mẹ mà đi đâu nữa. Mẹ đặt một bàn tay lên lưng tôi, vuốt nhẹ xem có sốt không. Tôi choàng tỉnh, mới hay rằng chính anh đang cúi xuống xoa lên lưng tôi. Sao thật là tiếc nuôi giấc mơ buồn!

Vừa pha cho tôi một ly sữa, anh vừa nói đến sự oanh tạc của quân đội Miền Nam có thể xảy ra trong Dalat. Rồi anh đề cập đến điều đưa cả gia đình, và tôi nữa, trở về căn biệt thự số 35 Nguyễn Hoàng để tránh bom đạn và pháo kích.

Tôi nghe lòng vô cùng chán ngán, muốn bảo thẳng với anh hãy để mặc thân tôi, nhưng sao mở miệng vẫn chỉ là lời giải thích rằng tôi “đã quen với sự cô độc nên khó lòng gò ép thay đổi vào môi trường khuôn phép mới.” Tôi hỏi: “Liệu chị Lan có để em yên trong ngôi nhà anh khi em vẫn giữ riêng nếp sống và những thói quen đã có?”

Xong, tôi kết luận:

“Chẳng phải vì không thể ra đi, nhưng bởi em đã quyết định, em lựa chọn. Vậy, anh đừng áy náy theo sự ở lại thành phố một mình của em. Anh cứ nên về sống trong ngôi nhà Nguyễn Hoàng với chị Lan và mấy đứa nhỏ. Phần em, xin hãy nghĩ rằng em tự lo được như trong những tháng ngày chưa gặp anh.”

Tôi tiếp:

“Cả đêm qua, ngoài những lo nghĩ bắt buộc, sao bỗng dưng em nhớ anh kỳ lạ. Suốt thời gian ở bên anh, cũng có lần em đi xa anh, nhưng chưa bao giờ nhớ như đêm qua. Cái nhớ của một kẻ sắp mất đi một thứ gì yêu dấu nhất. Em nhớ mòn một từng kỷ niệm với anh ở Nha Trang, mỗi buổi trưa em nằm ngủ thì anh hay đến đứng nhìn qua cửa sổ, gọi khê tên em. Lại nhớ một lần em nói rằng: ‘Em mang vai trò trời nổi của Lara nhưng lại sở hữu cá tính mạnh mẽ của Zhivago, là kẻ TẠO HOÀN CẢNH chứ không để BỊ CHI PHỐI bởi hoàn cảnh. Giống như Zhivago, em sẽ ở lại trong căn nhà tuyệt với nổi điên cuồng cao độ mà không bao giờ là kẻ chọn sự bỏ ra đi như Lara.’”

Anh nhú mày, tỏ nét khó chịu:

“Luôn luôn em vẫn muốn làm theo ý mình một cách bướng bỉnh. Sao không một lần chịu nghe lời anh? Em đã bằng lòng ở lại thì hãy để cho anh cái trách nhiệm làm một con người trên em, sao cố tình phủ đi như vậy?”

Tôi chán nản nói:

“Đừng nổi giận với em! Chúng mình cũng không còn bao nhiêu thời gian với nhau, em muốn được yên thân.”

Anh bỏ đi, còn tôi thì nằm vui một sáng trong chăn. Không phải là không suy nghĩ theo những gì anh nói, nhưng tình thật, tôi chán ngán sự đối diện người đàn bà hơn là phải đối diện chiến tranh. Cũng không hiểu tại sao?

Buổi trưa nghe thiên hạ kêu ầm lên là Cộng Sản đã vào Dalat, anh quyết định để người đàn bà và các đứa con thu dọn tất cả mọi đồ đạc, đưa về Nguyễn Hoàng trước.

Ngôi nhà 17 Phan Đình Phùng âm u hoang lạnh quá, nên tôi trả phòng, dọn trở lại căn phòng cũ trên lầu căn 33 Phan Đình Phùng, ấm áp gần gũi con người hơn.

Buổi chiều sắp tàn, trong căn gác của một thời yêu đương cũ, anh quỳ bên gối tôi, van xin tôi nghe theo ý anh mà tìm đến căn biệt thự Nguyễn Hoàng với gia đình anh. Tôi chối từ, lòng buồn bã nghĩ rằng tất cả mọi người đều có số mệnh, sống hay chết cũng không ra ngoài điều ấy. (Trong óc thoáng qua thật nhanh sự hối tiếc những gì mình đã chọn lựa).

Anh van nài xin một lần để cho anh được làm bổn phận.

Tôi ngồi lặng, nghe trái tim trĩu nặng một nỗi chán chường.

Khuôn mặt anh có phần nóng nẩy nhưng lời nói vẫn cố giữ cho trầm tĩnh:

“Anh đã trình bày và bà ấy bằng lòng. Em sẽ có riêng một nơi chôn và có quyền làm tất cả những gì em thích. Em muốn sống thế nào tùy ý, miễn là xin em ở gần anh để anh được an tâm. Ở lại đây một mình, em sẽ thế nào, sống chết ra sao, anh đâu thể biết và an lòng cho được? Anh là con người và là chồng em trong 6 tháng nay mà.”

Có một việc đưa đến làm hỏng mọi ý muốn tôi. Người đàn ông giữ giữ căn nhà 33 Phan Đình Phùng nhất định đòi lại căn gác, không cho tôi lưu trú. Tức giận đến độ điên cuồng tuyệt vọng, tôi đập phá mọi cái gì có thể đập, rồi mệt mỏi ngồi lặng lờ như một con điên. Thật lâu.

... ..

Anh vuốt nhẹ tóc tôi, khe khẽ nói:

“Bình tĩnh đi em! Em đã bằng lòng ở lại thì xin cho anh được làm bốn phận trên em. Anh hứa là bất cứ lúc nào Dalat có chiều hướng yên ổn, anh sẽ đưa em về phố sống, không để em ở hẳn trong ấy đâu. Ai cũng muốn em đến với họ. Không ai nỡ bỏ mặc em ngoài này.”

Tôi buồn bã quá đỗi, ôm trái banh của Vân San vào lòng mà nói lên câu nói ước mơ duy nhất ngay lúc ấy:

“Bây giờ chỉ mỗi điều em thêm muốn ghê gớm là được ngủ giấc dài trong ngôi nhà của Mẹ ở Sài Gòn thôi.”

Hai hàng nước mắt ứa ra, tôi ngồi bất động, tâm trạng cực kỳ tuyệt vọng.

Hình như anh bị xúc cảm mạnh, lấy khăn tay chấm nhẹ những giọt lệ đang chảy dài trên mặt tôi.

Tôi nhìn ra ngoài cửa sổ. Bầu trời rung rung buồn bã. Mây giăng thật thấp. Những áng mây màu xám y hệt cõi lòng tôi đang nhuốm đầy màu xám. Tâm trí như tê liệt hẳn.

Anh ngồi bên cạnh, lặng yên ôm ngang lưng tôi trong buổi chiều đã tàn.

*

**

Tôi theo anh về Nguyễn Hoàng khi trời đã tối, lòng tự nhủ “Hãy để định mệnh xoay vần mọi thứ”.

Trong ngôi nhà anh, tôi dọn dẹp căn phòng nhỏ dành riêng cho mình, lòng bình thản cách lạ, nổi bình thản của một con người đã chịu đựng đau khổ quá mức đâm thành vô tri giác

Phải thú thật rằng tôi chỉ muốn buông xuôi tất cả trong căn bệnh trầm kha u uất phát từ sâu thẳm đáy tim, đồng thời cố chế ngự nỗi buồn dày đặc từ hơn 15 ngày qua để mà tập sống với một gia đình không phải của tôi (Ôi! Đã bao giờ tôi có một mái gia đình thật sự chưa?), tập dọn dẹp nói năng như một cái máy trong khuôn khổ tập thể nhỏ bé này.

Các đứa con anh và người đàn bà tỏ ra tử tế; riêng tôi, đầy ắp trong hồn là sự đau thương chất ngất. Tuy nhiên, bằng tất cả nghị lực tiềm tàng còn sót, tôi cố tự mình chống chọi với nỗi buồn đang dâng cao độ cuối. Từ nay không thể tự dằn vò vì những gì đã quyết định, mà là phải tranh đấu để sống với những lỗ làm tạo ra từ các quyết định ấy thôi.

Đêm đầu tiên, anh ngủ lại phòng tôi theo “quy chế chia đôi từng đêm” người đàn bà đặt ra. Có lúc, tôi tự cười mình theo cái định mệnh quái đản trong việc chần gởi kiêu này!

***/ Dalat, thứ Sáu ngày 4/4/1975**

Một ngày mới lại đến. Tỉnh dậy với toàn những giấc mơ dữ, tôi rời vòng tay anh buổi sớm, lang thang khắp cả khu vườn quanh nhà, tâm tư lạ thường buồn bã. Khó thể chối rằng tôi vẫn còn thèm muốn ngàn nào được nhìn lại Sài Gòn với gia đình bè bạn thân yêu. Cố gắng quên và hòa mình vào những sinh hoạt của vợ con anh, nhưng càng cố lại càng thêm âm thầm đau đớn.

Thật lòng, tôi chỉ muốn tự giam trong phòng kín để mặc tình cho cơn buồn bã đọa đầy tâm trí.

Và tôi tìm bầu vú trong tiếng violon của mình.

Những âm thanh đưa tôi trở về khung trời cũ, khi còn là một thứ gypsy không biết buồn, sống đời lang bạt từ thành phố này qua thành phố khác.

(Quái lạ một điều là dù hiện hữu trong gia đình và cuộc đời anh, vậy mà mấy lúc gần đây, đặc biệt buổi sáng hôm nay, tôi mang cảm tưởng mình VẪN CÒN là đứa con gái du mục, dừng chân ít bữa tại đây và một lúc nào sẽ từ giã ra đi.)

Thật vậy! Chắc chắn rồi tôi sẽ ra đi, rũ bỏ mọi thứ mà xông xáo dẫn thân trở lại trên con đường của riêng mình, không có anh tham dự. Cái phần số dừng chân trong một mái ấm gia đình hạnh phúc không phải là để dành cho một đứa như tôi.

Căn phòng có cái cửa sổ nhỏ hình tròn, anh cho kê vào đó một cái bàn viết, nhìn xuống khoảng vườn bên dưới và nguyên cả vùng núi đồi xanh thắm. Luôn luôn anh vẫn nhớ các ý thích của tôi. Cái bàn viết, chiếc bình hoa và ngọn đèn vàng ấm chính là những gì anh đã chọn lựa ngay đêm đầu tiên tôi đặt chân đến ngôi biệt thự này. Anh cũng chuyển các ý thích ấy qua cho những người thân. Vì vậy, sáng nay, thật lạ lùng mà thấy trên bàn có một lọ hoa marguerite trắng thật đẹp do người đàn bà bảo đưa con gái đem đặt vào.

2:30 chiều.

Trời âm u, mây giăng thật thấp. Ngôi viết những dòng này mà tâm hồn buồn bã quá. Nơi đây (vùng Cây Số 6, khu cư xá giáo sư Đại học) thật tĩnh lặng không có dấu vết chiến tranh. Đôi lúc tưởng như quên được thực tại để nghĩ rằng mình đang là một con bệnh an dưỡng trong một biệt thự hẻo lánh trên Dalat, không làm gì ngoài việc đọc sách và luyện ngón đàn cho thêm truyền cảm. Tuy nhiên, làm sao có thể hờ hững để không nhớ rằng chiến tranh đang lan tràn, sắp đi qua Sài Gòn có gia đình và con trai kháu khỉnh? Nơi đây xa thị xã để tôi có cảm tưởng xa hơn ngàn nào với nơi chốn cũ thân yêu.

4:00 chiều.

Lặng lẽ bên bàn viết suốt buổi như một con điên. Nỗi buồn và nỗi nhớ nhà day nghiền trái tim hơn bao giờ. Tôi cố giấu ý nghĩ mình trước anh và tất cả. Nghe xa lạ trong ngôi nhà này, xa lạ với anh và cả với chính tôi. Giá mà biết được chút ít tin tức Sài Gòn!

***/ Dalat, thứ Bảy ngày 5/4/1975**

Buổi sáng trời mưa lất phất, không gian ảm đạm một màu xám đục, nhìn qua khung kính, đột nhiên sao nhớ lạ kỳ những ngày hè năm 1972 đi chơi Dalat cùng đứa em gái út và nhóm học trò Quốc Gia Nghĩa Tử, trời cũng mưa, không gian cũng u ám và tất cả đều áo quần tươm tất (như tôi hiện tại) để lúc nào cũng sẵn sàng trong mọi cuộc leo núi lên rừng. Có cái gì thức tỉnh trong lòng, đau đớn tê dại đến như ngắt ngây tâm trí? Đôi lúc ngỡ mình đang trong kỳ hè ấy. Lại có lúc nhận định “Đã hết thật rồi mãi mãi những gì gọi là sung sướng vô tư”.

Đêm, ngắt trong phòng riêng. Đã ba đêm hai ngày rồi mà sao thật lâu và còn xa lạ!

***/ Dalat, Chủ nhật ngày 6/4/1975**

Thức giấc sớm, một mình ra phố kiếm những người quen. Tôi chỉ gặp mỗi Mai Việt Khánh, cậu học trò cũ ở Sài Gòn ngày xưa. Nghe chán chường cùng tột khi nhìn lại trước, sau, ngoài gia đình anh, đã chẳng còn một ai cho tôi tin tưởng và trông mong tin tức về Sài Gòn.

Trên phố, tình cờ gặp một nhóm bạn quen còn kẹt lại Dalat, rủ tôi cùng tìm cách về Sài Gòn bằng đường bộ.

Thế là trong ngôi biệt thự rất đẹp, số 7 Trần Hưng Đạo, đối diện Bờ Hồ, cả đám ngồi với nhau. Đề tài đưa ra bàn thảo là trở về bằng cách nào và hành trang mang theo là gì? Bí mật, sôi nổi, cuộc họp tạo cho tôi cái cảm tưởng đang sống được tâm trạng lớp thanh niên VN thập niên 1930 đã đọc trong các tác phẩm của Nhất Linh.

Tâm tư dạt dào ước vọng ra đi. Bản chất giang hồ bùng lên như ngọn lửa làm ấm lại trái tim đang tuyệt vọng. “Ra đi!” Đó là hai chữ thân yêu nhất trong định mệnh! Dù có phải băng rừng vượt suối, đói khát lạnh lẽo thì từ bây giờ nó vẫn là đầu mối níu kéo cho cuộc sống tôi.

5:00 chiều.

Chúng tôi vẫn còn ngồi lại trong căn biệt thự tráng lệ nhìn xuống Bờ Hồ. Trong trái tim nghệ sĩ, sao lại chỉ là một nỗi buồn man mác? Dalat đẹp quá, thơ mộng quá trong buổi chiều sắp tắt, một lần bỏ đi là khó lòng nhìn thấy lại. Tôi thốt nghĩ đến anh với chuyến bôn tẩu ngày nào mà lặng người đau đớn. Thuở đầu tiên dấn thân, biết bao hứng thú! Giờ đây nếu có ra đi thì đã không còn gì trong tay ngoài cái tâm tư rách nát muộn phiền.

6:00 chiều.

Trở lại phố, cả khối lòng tê tái đến chùng như ngây dại. Dalat mấy phút trước ngồi cùng đám bạn trong căn biệt thự còn đẹp đẽ thơ mộng dường nào, giờ đây chỉ thấy toàn một màu chiến tranh buồn thảm. Quán hàng ử ê, cửa đóng then gài kỹ lưỡng. Từng tốp lính bộ đội Cộng Sản xa lạ, nghinh ngang một cách rùng rú qua lại trên các nẻo đường.

Bước lẫn vào giữa đám họ, mặt đối mặt, mà tưởng như đang ở trên một hành tinh nào lạ hoắc. Ôi! Dalat bây giờ không còn là thành phố thân yêu đã được chọn trong bước đầu đời để trao gửi tuổi trẻ của tôi.

Ban đêm trong sân căn biệt thự Nguyễn Hoàng chơi bài cùng 4 đứa bé, có anh và người đàn bà hiện diện. Tôi giấu kín nỗi buồn trước vẻ sung sướng của anh khi nhìn sự đầm ấm vui tươi trong gia đình.

Những đứa con anh bắt đầu thân thiện với tôi. Lòng bồi hồi mà nghĩ, nếu một mai từ già, có lẽ ít nhiều tôi cũng để lại trong lòng chúng hình ảnh một người khách giang hồ, cô đơn thẳm lặng và không biết ra đi lúc nào!

Giá mà bớt nghĩ ngợi thì hạnh phúc đã nằm trong tay! Hay, giá tôi chỉ là một người khách thật sự, sự việc đã khác hẳn. Những cái “giá mà” này giết tâm trí tôi từng chặp.

Đêm nay lại phải dùng đến thuốc ngủ.

[]

(Đọc lại Mar. 4, 2021, sau 46 năm già từ Dalat).

[]